Lê Hoàng Huy - 20521392 Quản lý thông tin

BTTH 5

Câu 1: Viết lệnh Xpath lấy Sinh viên có ID=10. Lệnh lấy sinh viên ở vị trí cuối cùng ở trường CNTT.

SELECT ChiTietSV.query('//sinhvien[@ID=10]')
SINHVIEN_ID10
FROM QuanLySV
where MSDH =1

Câu 2: Viết lệnh trả về tất cả các nút từ nút gốc là THONGTINSV.

SELECT ChiTietSV.query('/THONGTINSV/*')
FROM QuanLySV

Câu 3: Viết lệnh Xquery trả về danh sách sinh viên có ID < 12 với MSDH = 1.

---Cách 1 xpath

```
SELECT ChiTietSV.query('//sinhvien[@ID<12]')
SINHVIEN ID10
FROM QuanLySV
where MSDH =1
  ---Cách 2 xquery
SELECT ChiTietSV.query('for $i in //sinhvien let $j:= $i
where (\frac{j}{@}ID) < 12
return $j')
FROM QuanLySV
WHERE MSDH = 1;
Câu 4: Viết lệnh Xquery trả về danh sách sinh viên sắp
xếp theo tên với MSDH=2.
SELECT ChiTietSV.query('for $i in //sinhvien
order by ($i/@Ten) ascending
return $i')
FROM QuanLySV
WHERE MSDH = 2;
```

Câu 5: Viết lệnh Xquery trả về MSDH và TenDH theo định dạng sau:

Câu 6: Viết lệnh Xquery xóa tên các sinh viên trường DH KHTN.

```
UPDATE QuanLySV
SET ChiTietSV.modify('delete (//sinhvien/@Ten)')
WHERE MSDH=2;
```

--- kiểm tra

```
SELECT * FROM QuanLySV WHERE MSDH=2;
```

Câu 7: Viết lệnh Xquery trả về thông tin các sinh viên có tên là 'Nam' hoặc 'Thanh'.

```
SELECT ChiTietSV.query('for $i in //sinhvien let $j:= $i where ($j/@Ten= "Nam") or ($j/@Ten= "Thanh") return $j')

FROM QuanLySV;
```

Câu 8: Viết lệnh Xquery thay đổi tên sinh viên thứ 2 thành tên 'Binh' trong trường CNTT.

```
UPDATE QuanLySV

SET ChiTietSV.modify('replace value of (//sinhvien/@Ten)[2] with "Binh" ')

WHERE MSDH=1;

--- kiểm tra
```

SELECT * from QuanLySV WHERE MSDH=1;

Câu 9: Viết lệnh Xquery kiểm tra xem có tồn tại sinh viên có ID là 12 trong trường KHTN không? (Nếu có trả về 1, nếu không thì trả về 0).

```
---Xpath
SELECT ChiTietSV.exist('//sinhvien[@ID=12]')
SINHVIEN_ID10
FROM QuanLySV
where MSDH = 2
  ---Xquery
SELECT ChiTietSV.exist('for $i in //sinhvien let $j:= $i
where (\$j/@ID) = 12
return $j')
FROM QuanLySV
WHERE MSDH = 2;
```